

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày 17-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phong Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 171/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 và Thông báo thay đổi ngày xét xử số 21/TB-TA ngày 13/01/2010 đối với các bị cáo:

1. Phạm Minh T, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1994 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 7/85/275 T.N.H, phường N.X, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thành H và bà Trần Thu T; có vợ là Nguyễn Lâm P và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 21/6/2019; có mặt.

2. Bùi Đức H, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: 83/275 T.N.H, phường N.X, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thế H và bà Hoàng Thị H; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 21/6/2019; có mặt.

3. Đặng T.A, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1995 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: 25/170 T.L, phường V.N, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thanh H và bà Trần Thị Tuyết T; có vợ là Trần Ngọc Bảo U; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 21/6/2019; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Huy Th, sinh năm 1991. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2 B15 khu Đ2, phường C.B, quận H.A, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 177A Đ.Đ, phường Đ.H, quận Lê Chân, Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 24/01/2019 sau khi uống rượu xong Nguyễn Huy Th, Dương Hải N và Lê Tiên Tuyết B cùng đi trên một xe mô tô BKS: 16F3-889A do N điều khiển, Th ngồi sau, B ngồi trước N. Trên đường đi do say rượu nên N và T có chửi bới to. Khi gần đến ngã ba Bót Tròn thì nhóm của Th gặp Phạm Minh T đi xe mô tô BKS 15B2-5830B; Bùi Đức H đi xe mô tô BKS 15B2-6125C chở Đặng T.A đi hướng ngược chiều lại. Khi đi ngang qua, Th nhìn nhóm của T chửi. T, H, T.A quay sang hỏi nhau có quen nhóm của Th không, thì tất cả đều nói là không. Do nghĩ nhóm Th, N, B chửi mình nên T điều khiển xe quay lại đuổi theo nhóm anh Th để hỏi lý do chửi mình, H cũng điều khiển xe chở T.A đuổi theo sau về hướng ngã ba Bót Tròn. Khi anh N chở B và Th đi đến khu vực trước cửa nhà số 219 Đ.Đ thì T phóng xe đuổi kịp vượt lên từ bên trái, T chặn đầu xe khiến anh N phải dừng xe lại. T ngồi trên xe hỏi cả nhóm: “chửi ai đấy”, N nói: “anh ơi, bạn em say rồi”, còn Th ngồi sau chửi T và nói với thái độ sùng cồ: “ý mày làm sao”, thấy Th nói giọng khiêu khích thì T xuống xe tiến đến đâm vào mặt Th rồi túm cổ áo Th kéo mạnh khiến xe của Th bị đổ nghiêng sang trái, làm N, B, Th cùng ngã theo xuống đường, bị xe đè lên chân không đứng dậy được, Th tiếp tục chửi bới. T thấy thế dùng chân phải đá 2-3 cái vào vùng đầu, mặt của Th, đập 1 phát và cúi xuống dùng tay phải đâm 2-3 cái vào người Th. Lúc này H cũng chở T.A đến nơi, H xuống xe xông vào dùng chân đá 3-4 cái vào đầu mặt Th, T.A đến dùng chân đá một cái vào lưng của Th, còn Th nằm dưới đất dùng tay đỡ. N cũng bị H dùng tay chân đánh vào người. B sợ quá hét lên thì ngay lúc đó Công an phường Đông Hải đến, Th được đưa đi bệnh viện sơ cứu vết thương, sau đó các đối tượng được đưa về trụ sở công an phường lập biên bản.

Tại hiện trường Công an phường Đông Hải phát hiện thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 16F3-889A đầu xe hướng về đường Đình Đông, trước cửa nhà số 180 Đình Đông có 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu đen BKS 15B2-583.0B đầu xe hướng về đường Đình Đông, ngoài ra không phát hiện thấy dấu vết gì.

Tại cơ quan điều tra Phạm Minh T, Bùi Đức H và Đặng T.A đều khai nhận do bức xúc về việc không quen biết và không có mâu thuẫn nhưng đã bị Th vô cớ chửi nên cả ba có xông vào dùng tay chân đánh Th.

Ngoài ra Phạm Minh T còn khai: Ngày 24/01/2019 khi gây thương tích cho Th, T có đi giày. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã yêu cầu T giao nộp đôi giày này và có công văn hỏi Trung tâm pháp y Hải Phòng về việc đôi giày T đi có phải là vật tày có góc cạnh cứng không. Ngày 30/10/2019 Trung tâm pháp y Hải Phòng trả lời: Phần đế giày cũng được coi là vật tày có góc cạnh cứng. Khi mang vào chân và sử dụng để đá vào vùng đầu mặt thì cũng có thể gây nên được các thương tích trên người anh Nguyễn Huy Th ngày 24/01/2019. Nếu ngã đập vùng trán trái, thái dương trái xuống mặt đường nhựa thì cũng có khả năng gây ra được thương tích trên người anh Nguyễn Huy Th ngày 24/01/2019.

Anh Nguyễn Huy Th khai do say rượu nên không biết là bị ai đánh và đánh như thế nào.

Anh Dương Hải N và chị Lê Tiên Tuyết B khai anh T là người đầu tiên chặn xe dùng chân tay đâm đá liên tục vào đầu mặt anh Th, sau đó có H và T.A cũng xông vào dùng tay chân đánh anh Th, có người còn đâm đá vào người anh N, do thương tích nhỏ nên anh N không đề nghị giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 184/2019/Tgt ngày 03/5/2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: “Nạn nhân Nguyễn Huy Th bị chấn thương sọ não, tổn thương máu tụ trong nhu mô não thùy trán trái gây khuyết nhu mô não, co kéo não thất bên trái, không vỡ xương sọ mặt đã được điều trị đang dần ổn định, hiện tại không có di chứng chức năng hệ thần kinh, điện não đồ bình thường. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do thương tích gây nên là 33% (ba mươi ba phần trăm). Thương tích trên có đặc điểm do vật tày có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên.”

Tại Bản cáo trạng số 04/CT-VKSLC ngày 11/12/2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố các bị cáo Phạm Minh T, Bùi Đức H và Đặng T.A về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi dùng tay chân đấm, đá gây thương tích cho anh Nguyễn Huy Th như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Phạm Minh T, Bùi Đức H và Đặng T.A về tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Minh T mức án từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách là 05 năm đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Đức H mức án từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đặng Tuấn Anh án từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị thương tích cho anh Th là 150.000.000đồng, anh Th không còn yêu cầu gì khác. Như vậy việc bồi thường đã được giải quyết xong nên không đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 đôi giày da màu đen có dây buộc thu giữ của bị cáo T (là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội).

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí lệ phí của Tòa án: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát luận tội, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và tại lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai bị hại, người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 184/2019/Tgt ngày 03/5/2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng; biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường cùng với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Ngày 24/01/2019 các bị cáo Phạm Minh T, Đặng T.A, Bùi Đức H đã thực hiện hành vi dùng tay, chân đá, đá gây thương tích cho bị hại là anh Nguyễn Huy Th. Hậu quả làm anh Nguyễn Huy Th tổn hại 33% sức lao động. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát kết luận hành vi trên của các bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo hộ và gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Vụ án có đồng phạm là đồng phạm giản đơn, trong đó các bị cáo cùng tham gia đâm, đá gây thương tích cho anh Th. Tuy nhiên bị cáo T là người đầu tiên chặn xe và thực hiện hành vi quyết liệt hơn nên phải chịu mức hình phạt cao nhất, sau đó bị cáo H và bị cáo T.A cùng xông vào tham gia đánh anh Th nên chịu mức hình phạt ngang nhau và thấp hơn bị cáo T.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Phạm Minh T, Đặng T.A, Bùi Đức H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự. Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội đã nhận thức được sai phạm, ăn năn hối cải; bản thân các bị cáo tích cực tác động đến gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại. Việc các bị cáo phạm tội là bột phát, nguyên nhân dẫn đến việc các bị cáo phạm tội có một phần lỗi của bị hại (anh Th) do không quen biết và không có mâu thuẫn từ trước nhưng đã bị anh Th vô cớ chửi bới gây bức xúc cho các bị cáo. Về phía bị hại (anh Th) có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Xét các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, Lần phạm tội này của bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhất là hậu quả của việc phạm tội đã được các bị cáo và gia đình khắc phục, nên tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 65 BLHS, không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội cũng đảm bảo tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung là có cơ sở, phù hợp với chính sách hình sự của Nhà nước.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Các bị cáo và gia đình đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị thương tích cho anh Th là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng), anh Th đã nhận đủ và không còn yêu cầu gì khác. Như vậy việc bồi thường đã được giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Bị cáo T đã giao nộp lại cho Cơ quan công an 01 đôi giày da màu đen có dây buộc. Xét đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Minh T 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Minh T cho Ủy ban phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp

người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Đức H 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Đức H cho Ủy ban phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đặng T.A 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đặng T.A cho Ủy ban phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đôi giày màu đen có dây buộc đã cũ do bị cáo Phạm Minh T giao nộp (do không còn giá trị sử dụng)

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/12/2019 giữa Cơ quan Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Phạm Minh T, Bùi Đức H và Đặng T.A, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- CQCS điều tra CA Q. Lê Chân;
- CQ THAHS Q. Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- UBND xã (nơi BC cư trú);
- Chi cục THADS Quận Lê Chân;
- PV 27 CATP Hải Phòng;
- STP TP. Hải Phòng.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phong Lan

